

CÔNG HIẾN CỦA ĐỒNG CHÍ VÕ VĂN TÀN CHO QUÊ HƯƠNG LONG AN VÀ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

**PGS, TS. NGUYỄN QUỐC DŨNG^(*)
PGS, TS. HUỖNH THỊ GẮM^(**)
ThS. PHẠM TẤN XUÂN TƯỞC^(***)**

Tóm tắt: Đồng chí Võ Văn Tàn là nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng, có nhiều công hiến cho quê hương Long An và cách mạng Việt Nam. Cuộc đời hoạt động cách mạng vì nước, vì dân của đồng chí mãi là tấm gương sáng cho thế hệ hôm nay và mai sau học tập, noi theo.

Từ khóa: cách mạng Việt Nam; Long An; Võ Văn Tàn

Đồng chí Võ Văn Tàn (1891 - 1941) được biết đến với bí danh Già Trầu, là nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng, thuộc lớp đảng viên tiên bối trên quê hương Long An và vùng đất Nam Kỳ. Hơn 15 năm hoạt động cách mạng liên tục, sôi nổi (1926 - 1941), trên nhiều cương vị khác nhau, đồng chí đã có nhiều đóng góp to lớn cho phong trào cách mạng địa phương, Nam Kỳ và cả nước.

1. Từ thanh niên yêu nước giác ngộ lý tưởng cộng sản trở thành Bí thư chi bộ đầu tiên của quận Đức Hòa, tỉnh Chợ Lớn

Võ Văn Tàn sinh ra trong gia đình nông dân giàu truyền thống yêu nước ở làng Đức Hòa, quận Đức Hòa, tỉnh Chợ Lớn. Thuở nhỏ, Võ Văn Tàn nổi tiếng bởi tư chất thông minh, học giỏi, ham hiểu biết, văn hay chữ tốt và giàu lòng nhân ái. Năm 23 tuổi, Võ Văn Tàn mở lớp dạy học và bốc thuốc chữa bệnh cho người nghèo. Năm 1917, thầy Tàn rời làng lên Sài Gòn - Chợ Lớn kéo xe mưu sinh và tìm hiểu

thời cuộc. Năm 1922, sau khi trở lại quê nhà, thầy Tàn nhận lời làm Biện làng⁽¹⁾, với mong muốn dùng hiểu biết để bênh vực dân nghèo cô thế trước sự ức hiếp của bọn chức dịch và địa chủ. Năm 1923, chính quyền khép tội “cầm đầu các cuộc chống đối” đối với Biện Tàn nhưng không thành, buộc phải trả tự do. Cầm ghét thói thói nát của bọn chức dịch, Võ Văn Tàn bỏ việc Biện làng, ra Sài Gòn - Chợ Lớn lần nữa. Đầu năm 1926, Võ Văn Tàn và Võ Văn Ngân tham gia Thanh niên Cao vọng Đảng - tổ chức yêu nước do Nguyễn An Ninh sáng lập.

Thời điểm này, Sài Gòn - Chợ Lớn tập trung khá đông công nhân. Tuy nhiên, do bị bóc lột nặng nề, nên họ đứng lên đấu tranh đòi quyền lợi. Cuối năm 1920, Tôn Đức Thắng lập Công hội đỏ nhằm “đoàn kết giai cấp công nhân, đấu tranh bênh vực quyền lợi của công nhân và nhân dân lao động, chống áp bức, bóc lột, chống bất công”⁽²⁾. Công hội nhiều lần lãnh đạo công nhân đấu tranh. Tiêu biểu là cuộc bãi công của 600 thợ nhuộm Chợ Lớn (tháng 11/1922)⁽³⁾ và 1.000 công nhân Ba Sơn (tháng 8/1925)⁽⁴⁾ tạo tiếng vang lớn cả trong lẫn ngoài nước.

(*), (**), (***) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tháng 6/1925, Nguyễn Ái Quốc lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên tại Quảng Châu, truyền bá tư tưởng cách mạng vô sản về nước. Tháng 10/1926, Phan Trọng Bình và Nguyễn Văn Lợi⁽⁵⁾ được Người cử về Sài Gòn công tác, tìm cách bắt liên lạc với Tôn Đức Thắng. Cuối năm 1926, các cơ sở của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Sài Gòn - Chợ Lớn ra đời. Sau khi tiếp nhận Công hội, số hội viên khá đông nên Kỳ bộ lâm thời được thành lập do Phan Trọng Bình làm Bí thư⁽⁶⁾. Cuối năm 1928, Hội có cơ sở ở 11 tỉnh, thành phố thuộc Nam Kỳ với 500 hội viên. Trong năm, Kỳ bộ chính thức được bầu ra, gồm: Phan Trọng Bình - Bí thư, Ngô Thiêm, Lê Văn Phát⁽⁷⁾. Kỳ bộ xuất bản Tạp chí *Bôn-sê-vich* và báo *Công Nông Binh* để tuyên truyền. Hội viên thực hiện chủ trương “vô sản hóa” vừa tự rèn luyện, vừa giác ngộ quần chúng.

Tiếp xúc tư tưởng Nguyễn Ái Quốc, được khai sáng nhãn quan chính trị, thầy Tản khẳng định: “Thời đại này chỉ thấy có Cách mạng Tháng Mười Nga là con đường tương lai xán lạn nhất”⁽⁸⁾. Cuối năm 1926, Võ Văn Tần và em trai Võ Văn Ngân gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Đầu năm 1927, Võ Văn Tần trở về Đức Hòa gây dựng cơ sở nhằm mở rộng ảnh hưởng của Hội Thanh niên ra vùng nông thôn của Sài Gòn - Chợ Lớn.

Trước đòi hỏi cần có Đảng Cộng sản để lãnh đạo, cuối tháng 3/1929, Thanh niên Bắc Kỳ lập ra chi bộ cộng sản đầu tiên, gồm 07 đảng viên do Trần Văn Cung làm Bí thư⁽⁹⁾. Tại Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (01/5/1929 - 09/5/1929), đã xây ra sự bất đồng giữa ý kiến giải thể ngay tổ chức Thanh niên, lập Đảng Cộng sản với ý kiến phải lập Đảng Cộng sản, nhưng “không muốn tổ chức đảng ở giữa Đại hội Thanh niên và cũng không muốn phá Thanh niên trước khi lập được đảng”⁽¹⁰⁾. Đại biểu Thanh niên Bắc Kỳ bỏ về nước lập ra Đông Dương Cộng sản Đảng (tháng 6/1929). Các đại biểu ở lại bầu ra Tổng bộ mới và trở thành “Hội trừ bị thành lập Đảng Cộng sản”, có nhiệm vụ cải tổ Thanh niên, lập các chi

bộ chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

Tháng 9/1929, đồng chí Hồ Tùng Mậu, Châu Văn Liêm lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng tại Trung Quốc, ra tờ báo *Đỏ* để tuyên truyền. Giữa tháng 11/1929, Châu Văn Liêm - Ủy viên Thường vụ Kỳ bộ Thanh niên Nam Kỳ triệu tập đại hội gồm 30 đại biểu được chọn lọc và chỉ định ở các tỉnh để thành lập An Nam Cộng sản Đảng tại phòng 01, lầu 02 của “Phong cảnh khách lầu” tọa lạc ở góc đường Bonard - Filipini, Sài Gòn⁽¹¹⁾, công bố Điều lệ Đảng, xuất bản Tạp chí *Bôn-sê-vich*, lập các hội quần chúng, bầu Ban Chấp hành Trung ương lâm thời do Châu Văn Liêm làm Bí thư⁽¹²⁾.

Cuối năm 1929, Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng làng Đức Hòa được thành lập, gồm 07 đảng viên do Võ Văn Tần làm Bí thư. Để bảo vệ quyền lợi nông dân, Chi bộ lập ra Nông hội đo đo Trần Văn Thắng làm Hội trưởng. Tại cuộc họp ở nhà ông Nguyễn Văn Thỏ (ngày 06/3/1930), các đảng viên thống nhất chuyển Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng thành Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam với 07 đồng chí: Võ Văn Tần - Bí thư, Nguyễn Văn Sậy - Phó Bí thư, Võ Văn Ngân, Võ Văn Tây, Võ Thị Phái, Nguyễn Văn Thỏ, Nguyễn Văn Ngọc⁽¹³⁾. Chi bộ ra nghị quyết lấy thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga làm nội dung tuyên truyền, phát triển đảng viên tiến tới lập Quận ủy Đức Hòa.

Trần trở trước vận nước, mệnh dân, Võ Văn Tần sớm tham gia phong trào yêu nước ở địa phương. Quá trình lao động ở Sài Gòn - Chợ Lớn là cơ hội giúp Võ Văn Tần củng cố lập trường giai cấp và mở rộng nhãn quan chính trị. Rời khỏi Thanh niên Cao vọng Đảng, gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên rồi An Nam Cộng sản Đảng là quyết định chính trị đúng đắn có tính bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Võ Văn Tần. Chi bộ cộng sản đầu tiên ở làng Đức Hòa ra đời là kết quả tất yếu của sự phát triển phong trào cách mạng gắn với hoạt động tích cực của Võ Văn Tần với vai trò “người nhóm lửa”, trong việc xây dựng tổ chức và phong trào cách mạng trên quê hương Long An.

2. Sáng lập Đảng bộ quận Đức Hòa, Quận ủy đầu tiên ở tỉnh Chợ Lớn và trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh lớn nhất của nông dân trên địa bàn Nam Kỳ⁽¹⁴⁾

Chỉ chưa tròn 03 tháng, sự nỗ lực vận động của Võ Văn Tần và các đảng viên đã mang lại kết quả, theo đó, có thêm 02 chi bộ ra đời ở quận Đức Hòa: làng Mỹ Hạnh (tháng 4/1930) có 12 đảng viên và làng Hựu Thạnh (tháng 5/1930) gồm 07 đảng viên. Trên cơ sở 03 chi bộ với 26 đảng viên, cuối tháng 5/1930, Võ Văn Tần triệu tập Hội nghị lập Đảng bộ quận Đức Hòa⁽¹⁵⁾. Hội nghị bầu Ban Chấp hành Đảng bộ quận đầu tiên của tỉnh Chợ Lớn, do Võ Văn Tần làm Bí thư. Chi bộ làng Đức Hòa giao cho Võ Văn Tây phụ trách.

Ở Nam Kỳ, hưởng ứng lời kêu gọi đấu tranh nhân dịp Quốc tế Lao động của Trung ương Đảng, tháng 5/1930, cuộc biểu tình của gần 1.000 người ở Long Xuyên đã bị chính quyền đàn áp⁽¹⁶⁾. Để “chia lửa” với Long Xuyên, đồng chí Châu Văn Liêm chủ trương phát động nông dân ở Đức Hòa, Hóc Môn và Bà Hom biểu tình cùng một ngày. Tại quận Đức Hòa, 7 giờ ngày 04/6/1930, đồng chí Châu Văn Liêm và Võ Văn Tần lãnh đạo hơn 1.500 nông dân⁽¹⁷⁾ giương cờ đỏ búa liềm, biểu ngữ kéo về quận lỵ đưa yêu sách. Đến 22 giờ cùng ngày, sau khi được chỉ viện, địch cho nổ súng đàn áp. Đồng chí Châu Văn Liêm trúng đạn hy sinh, hàng chục quần chúng khác bị thương. Bí thư Tần hướng dẫn đảng viên cùng quần chúng nhanh chóng giải cứu những người bị thương và rút lui.

Sau cuộc biểu tình (ngày 04/6), bắt chấp sự truy bắt của địch, đồng chí vẫn *kiên trì bám và dựa chắc vào dân* để lãnh đạo phong trào. Đêm 22/9/1930, nông dân làng Mỹ Hạnh và Hựu Thạnh nổi dậy diệt hai tên ác ôn là Hương quản Mây và Hương cả Dươn. Tức tối, lo sợ, địch ráo riết săn lùng những người cộng sản. Với sự quần chúng che chở, đồng chí thoát khỏi tay địch, lánh sang quê ngoại ở làng Xuân Thới Thượng, Hóc Môn, Gia Định tiếp tục hoạt động.

Cuộc biểu tình (ngày 04/6/1930) là cuộc biểu dương lực lượng lớn nhất, thể hiện sự đoàn kết đấu tranh của nông dân ở Nam Kỳ do Đảng

lãnh đạo. Tuy bị đàn áp nhưng buộc địch phải ra lệnh giảm thuế, từ 6,5 đồng xuống còn 5 đồng với người “hữu sản” và từ 4,5 đồng xuống còn 4 đồng đối với người “vô sản”⁽¹⁸⁾. Qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo cuộc biểu tình, cấp ủy và đảng viên ở Nam Kỳ đúc kết nhiều kinh nghiệm quý báu, nhất là tổ chức ứng phó khi địch đàn áp.

3. Lãnh đạo khôi phục tổ chức đảng, phát triển phong trào cách mạng ở Chợ Lớn và Gia Định trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy

Cuối năm 1930, đối phó với phong trào cách mạng dâng cao, Pháp tập trung đàn áp. Năm 1931, nhiều cán bộ, đảng viên bị bắt. Một số đảng viên⁽¹⁹⁾ không chịu nổi cực hình tra tấn đã khai báo. Do vậy, Pháp lần lượt “bắt được cả Ban Thường vụ Trung ương, cấp Xứ ủy, Tỉnh ủy Gia Định, Chợ Lớn khiến cho các cấp ủy phải nhiều lần “lột xác”. Nhiều chi bộ bị “xóa sổ” nhiều lần”⁽²⁰⁾.

Ngay khi chuyển từ Đức Hòa (Chợ Lớn) sang Hóc Môn (Gia Định), Bí thư Tần tìm cách bắt liên lạc với các đảng viên chưa bị bắt, tổ chức lại cơ sở đảng ở Xuân Thới Thượng và Tân Thới Nhất. Ngày 23/3/1931, phối hợp với Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, đồng chí và Nguyễn Công Khương lãnh đạo 400 công nhân hãng dầu Socony Nhà Bè biểu tình đòi chủ Tây tăng lương, giảm giờ làm, chống cúp phạt, đánh đập vô cớ. Tuy cuộc biểu tình bị đàn áp nhưng đã tạo tiếng vang, được *Quốc tế Công hội đỏ* can thiệp và ủng hộ⁽²¹⁾. Giữa năm 1931, Võ Văn Tần cho tái lập Quận ủy Gò Vấp và phân công Bùi Văn Ngũ làm Bí thư. Cuối năm 1931, hai anh em đồng chí tổ chức lại Tỉnh ủy Gia Định và Võ Văn Ngân được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy. Tháng 6/1931, Võ Văn Tần được chỉ định giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn, gánh trọng trách lãnh đạo khôi phục tổ chức và phát triển phong trào. Để che mắt mật thám trong những lúc đi cơ sở, đồng chí phải cải trang. Hình ảnh quen thuộc nhất là ông già với bộ bà ba đen, miệng nhai trầu⁽²²⁾, bán cao đơn hoàn tán.

Đầu năm 1932, theo chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, Lê Hồng Phong lập Ban Lãnh đạo lâm thời và soạn thảo “*Chương trình hành động*

của Đảng” xác định nhiệm vụ trước mắt là khôi phục tổ chức và phong trào. Chương trình được xem như luồng gió mới tiếp sức cho đảng viên và quần chúng giữ vững niềm tin, khắc phục tư tưởng giao động, tạo tiền đề cho khôi phục hệ thống tổ chức đảng cùng phong trào.

Tháng 4/1932⁽²³⁾, Xứ ủy Nam Kỳ điều động Võ Văn Ngân làm Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn thay cho Võ Văn Tần được phân công nhiệm vụ mới - Bí thư Tỉnh ủy Gia Định. Để tuyên truyền, Tỉnh ủy Gia Định cho in báo *Dân cây*. Với *tác phong làm việc quần chúng*, Bí thư Tần thường xuyên đi cơ sở vận động, bồi dưỡng phát triển đảng viên mới. *Sống giản dị, hòa đồng, hay giúp đỡ mọi người* nên đồng chí được đảng viên và quần chúng yêu mến, hết lòng bảo vệ.

Trước sự hồi phục của phong trào, ngoài không bố, Pháp còn ra sức mị dân, lập Hội Ái hữu, mở quán cơm thất nghiệp; lạc quyền cứu tế... hòng xoa dịu mâu thuẫn xã hội. Tháng 6/1932, Tỉnh ủy Chợ Lớn tan vỡ, Võ Văn Tần chủ động lập Liên Quận ủy Hóc Môn - Bà Điểm - Đức Hòa nhằm duy trì sự lãnh đạo của Đảng. Liên Quận ủy đóng tại Đức Hòa, ra báo *Cờ lãnh đạo*. Đích thân Võ Văn Tần viết bài cho mục *Hài đàm, Hồi đáp* của báo nhằm định hướng công nông nhận rõ tính mị dân trong chính sách của địch, lập các hội (cây cà, hiểu hỷ, đọc báo...) để tập hợp quần chúng. Bên cạnh đó, Bí thư Tần còn chỉ đạo các cấp ủy phải tăng cường giáo dục, phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ kiên trung vững mạnh.

Sau 04 lần bị phá vỡ⁽²⁴⁾, tháng 02/1934, Xứ ủy Nam Kỳ tái lập do Trần Văn Giàu làm Bí thư⁽²⁵⁾, chủ trương lập Đặc ủy Vàm Cỏ Đông, địa bàn hoạt động chủ yếu ở Chợ Lớn và Tân An. Với tư cách Đặc ủy viên, đồng chí chủ động liên lạc, tham gia xây dựng tổ chức đảng, trong đó có tái lập Tỉnh ủy lâm thời Mỹ Tho.

Tại Đại hội lần thứ I (28/3 - 31/3/1935) ở Ma Cao, Đảng đã đề ra 03 nhiệm vụ trọng tâm: củng cố, phát triển Đảng; tranh thủ quần chúng rộng rãi; chống chiến tranh đế quốc. Tháng 4/1935, Bí thư Xứ ủy Trần Văn Giàu bị Pháp bắt⁽²⁶⁾. Để thông tin lãnh đạo kịp thời, không đứt

gãy, đồng chí chỉ đạo phải phát huy tính năng động, quyết đoán của người đứng đầu trong ra quyết định phù hợp với phương châm “*độc lập hoạt động theo sáng kiến của bản thân*”. Tháng 7/1935, Tỉnh ủy Gia Định ra báo *Lao động*⁽²⁷⁾ để tuyên truyền đường lối của Đảng.

Trong tình thế các cơ quan Xứ ủy và Trung ương liên tục bị phá vỡ (1931 - 1935), trung thành lý tưởng, bất chấp hiểm nguy, đồng chí Võ Văn Tần kiên trì dựa vào dân để hoạt động. Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn rồi Gia Định, đồng chí đề ra nhiều *chủ trương đúng đắn và phương pháp hiệu quả*, kịp thời tháo gỡ khó khăn từ thực tiễn, góp phần khôi phục tổ chức đảng, duy trì sự lãnh đạo liên tục của Đảng, vực dậy phong trào cách mạng trên địa bàn.

4. Chỉ đạo phong trào Đông Dương Đại hội trên cương vị Ủy viên Xứ ủy Nam Kỳ và tham gia xây dựng chính sách mới của Đảng với trọng trách Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng

Tháng 11/1935, Võ Văn Tần tham gia Nam Kỳ lâm thời cấp ủy do Võ Văn Ngân làm Bí thư. Ngoài việc chỉ đạo củng cố tổ chức, hai đồng chí còn tích cực xây dựng căn cứ đón Trung ương về nước. Võ Văn Tần đề xuất chọn làng Tân Thới Nhất thuộc Bà Điểm - Hóc Môn, bởi địa hình thuận lợi, không xa trung tâm Thành phố, người dân 18 thôn vườn trầu giàu truyền thống yêu nước, tin theo Đảng, từng bảo vệ an toàn cho Tỉnh ủy Gia Định trong thời kỳ địch khủng bố trắng (1932 - 1935) và được Xứ ủy tán thành đề xuất trên.

Tháng 8/1936, Trung ương Đảng chuyển về đây hoạt động. Căn cứ Bà Điểm - Hóc Môn, do Võ Văn Tần xây dựng, đã bảo vệ an toàn cho Trung ương trong thời gian tiến hành 03 hội nghị: Hội nghị Trung ương IV (25/8 - 04/9/1937); Hội nghị Trung ương V (29/3 - 30/3/1938); Hội nghị Trung ương IV (06/11 - 08/11/1939). Đồng chí Hoàng Quốc Việt - Ủy viên Trung ương (1936 - 1939), hồi tưởng: “Đất vườn trầu nhà nọ thông qua nhà kia, không rào giậu, đồng bào tốt vô chừng, không có vận động gì hết mà đồng bào cơ sở đem cho hội nghị, thừa

gạo, thừa thức ăn tươi, có nhà đánh được con cá to cũng đem cho hội nghị, bà con không hiểu hợp gì, chỉ biết là có hội nghị quan trọng của Đảng”⁽²⁸⁾.

Tháng 6/1936, Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp cầm quyền ban hành nhiều chính sách có lợi cho thuộc địa. Tại Hội nghị Thượng Hải (tháng 7/1936), Trung ương xác định: kẻ thù là bọn phản động thuộc địa và tay sai; mục tiêu và nhiệm vụ là chống chế độ phản động thuộc địa, phát-xít và chiến tranh, đòi dân chủ, dân sinh và hòa bình; lập Mặt trận Nhân dân phản đế để tập hợp “các giai cấp, các đảng phái, các đoàn thể chính trị và tín ngưỡng tôn giáo khác nhau, các dân tộc ở xứ Đông Dương để cùng nhau tranh đấu để đòi những điều dân chủ đơn sơ”⁽²⁹⁾; kết hợp đấu tranh công khai hợp pháp và nửa hợp pháp với bí mật; phát triển đảng viên, củng cố hàng ngũ. Quyết định của Hội nghị phản ánh Đảng ta ngày càng nhận thức và giải quyết đúng đắn hơn các mối quan hệ: giữa mục tiêu chiến lược với mục tiêu trước mắt, giữa củng cố liên minh công nông với mở rộng Mặt trận, giữa cách mạng Đông Dương và cách mạng thế giới.

Khi hay tin phái đoàn của Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp sắp sang điều tra tình hình, tháng 8/1936, Trung ương chủ trương lập Ủy ban trừ bị Đông Dương Đại hội, thu thập dân nguyện vọng chuẩn bị cho Đông Dương Đại hội. Từ ngày 25 - 26/12/1936, Xứ ủy Nam Kỳ tiến hành Hội nghị toàn thể để quán triệt chủ trương mới của Trung ương. Hội nghị xác định 03 nhiệm vụ trọng tâm trước mắt: củng cố Xứ ủy, lập các Liên

tỉnh ủy, phát động, lãnh đạo quần chúng tham gia cuộc vận động dân chủ. Thực hiện sự chỉ đạo, Liên Tỉnh ủy Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định xúc tiến lập các Ủy ban hành động. Cuối năm 1936, ở Nam Kỳ có 600 Ủy ban hành động⁽³⁰⁾, trong đó Sài Gòn - Chợ Lớn (31) và Gia Định (70)⁽³¹⁾.

Đầu năm 1937, Liên Tỉnh ủy Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định tổ chức thành công 02 cuộc mít tinh lớn đòi dân sinh, dân chủ: 20.000 người đón phái viên Gôđa (ngày 01/01/1937⁽³²⁾) và đón Toàn quyền Đông Dương mới Jules Brévié (ngày 14/01/1937)⁽³³⁾, với sự tham gia của 40.000 quần chúng. Năm 1936, ở Sài Gòn - Chợ Lớn có trên 10 cuộc bãi công lớn của công nhân⁽³⁴⁾, đáng kể nhất là cuộc đấu tranh ngày 4/12/1936 của công nhân Ba Son. Trong hai năm 1938 và 1939, lần đầu tiên ở Sài Gòn, lễ kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (ngày 01/5) được tổ chức công khai với hàng vạn công nhân tham gia. Tin tức về các cuộc mít tinh đòi dân sinh, dân chủ ở Nam Kỳ luôn hiện diện trên các mặt báo.

Tháng 3/1937, Trung ương chỉ định Võ Văn Tần⁽³⁵⁾ giữ chức Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ. Nhận thức có cán bộ tốt thì phong trào lên, đồng chí chủ trương mở nhiều lớp tập huấn, thường xuyên đi cơ sở để chỉ đạo công tác Đảng. Do vậy, tổ chức đảng và quần chúng được củng cố và phát triển rộng khắp ở Nam Kỳ. Thành tích trên được Trung ương ghi nhận và biểu dương.

Cuộc vận động dân chủ (1936 - 1939) ở Nam Kỳ là cao trào quần chúng rộng lớn chưa từng thấy ở thuộc địa của Pháp do Xứ ủy lãnh đạo. Qua cao trào, Xứ ủy đã xây dựng được đạo quân

Bảng lược ghi Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản (ngày 10/9/1937)⁽³⁶⁾

THÀNH TÍCH	NAM KỲ	TRUNG KỲ	BẮC KỲ
Xứ ủy, tổ chức đảng	Có - 15/20 tỉnh	Không - 8/15 tỉnh	Có - 7/24 tỉnh
Số đảng viên bất hợp pháp	590	218	117
Số công đoàn viên	3.200	800	1.070
Số hội viên nông dân	4.300	1.600	3.100
Số hội viên phụ nữ	945	75 (Nghệ An)	-
Số đoàn viên thanh niên	250	25 (Nghệ An)	-
Số tờ báo bất hợp pháp	13	1	2

chính trị đồng đảo, chuẩn bị cho một giai đoạn cách mạng mới. Tại Hội nghị Trung ương diễn ra vào tháng 3/1938, Võ Văn Tần vinh dự được Trung ương tin nhiệm bầu vào Ban Thường vụ.

Chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ (tháng 9/1939), tại Việt Nam, Pháp thù tiêu mọi quyền tự do dân chủ, tăng cường cướp bóc, đẩy mạnh đàn áp. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta với Pháp gay gắt. Tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (06/11/1939 - 08/11/1939), với kinh nghiệm thực tiễn dày dặn, Võ Văn Tần có nhiều đóng góp quan trọng vào hoạch định *Chính sách mới của Đảng*. Hội nghị chủ trương kiên trì mối quan hệ *phản đế và điền địa* trong *Luận cương chính trị của Đảng*, nhưng hiện nay “vấn đề dân tộc thành một vấn đề khẩn cấp rất quan trọng”⁽³⁷⁾. Vì thế, phải tạm gác nhiệm vụ *điền địa*, tập trung cho “đánh đổ đế quốc Pháp... giành lấy giải phóng độc lập”⁽³⁸⁾. Lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế nhằm liên hiệp “tất cả các giai cấp, các đảng phái, các phần tử phản đế muốn giải phóng cho dân tộc”⁽³⁹⁾ dưới “quyền chỉ huy của vô sản giai cấp”. Tăng cường đoàn kết ba nước Đông Dương, nhưng “Mỗi dân tộc có quyền giải quyết vận mệnh theo ý muốn của mình”⁽⁴⁰⁾. Chuẩn bị điều kiện “bước tới bạo động làm cách mệnh giải phóng dân tộc”⁽⁴¹⁾, tuyệt đối tránh những “cuộc tranh đấu non, tranh đấu vô phương pháp, vô chuẩn bị vì như thế tức là đưa quần chúng đến chỗ tự sát uổng mạng”⁽⁴²⁾. Trước tình hình mới, với sự nhạy bén, vận dụng sáng tạo phương pháp “Đi bất biến, ứng vạn biến”, Trung ương kịp thời chuyển hướng chiến lược. Quyết nghị đúng đắn trên được Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 5/1941) khẳng định, kế thừa và phát triển mở đường cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Ngày 21/4/1940⁽⁴³⁾, Võ Văn Tần bị địch bắt. Chúng dùng mọi thủ đoạn nhưng không thể khuất phục, ngày 28/8/1941, kẻ thù xử bắn đồng chí tại Hóc Môn sau 16 tháng giam cầm trong “địa ngục ở trần gian”. Giữ trọn lời thề trung thành với Đảng và nhân dân, đồng

chí hiên ngang đón nhận cái chết với niềm tin cách mạng tất thắng. Trước khi ra pháp trường, đồng chí để lại *tuyệt bút* trên tường xà lim: “Thà mình chết, không khi nào mình giết chết phong trào cách mạng”.

Năm mươi tuổi đời, 12 năm nỗ lực không ngừng cho lý tưởng của Đảng, Võ Văn Tần là tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, để lại cho hậu thế hệ sau nhiều bài học quý. Tận trung với Đảng, trọn hiếu với dân; kiên định niềm tin vào thắng lợi của cách mạng; giữ vững khí tiết đảng viên, khổ công học tập để hoàn thành nhiệm vụ được giao; gần bó với nhân dân, thủy chung với đồng chí; sống giản dị, khiêm nhường. Đồng chí là niềm tự hào của nhân dân Long An và Việt Nam hôm qua, hôm nay và cả mai sau □

(1) Thư ký giúp việc giấy tờ, ghi chép ở làng (do biết chữ) chứ không phải là Ban biện - một chức sắc chỉ đứng sau Cai tổng

(2) Phạm Dương Mỹ Thu Huyền, *Tôn Đức Thắng với phong trào công nhân Sài Gòn đầu thế kỷ XX đến năm 1930*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2018, tr.94

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.123

(4) http://www.lichsvietnam.vn/home.php?option=com_content&task=view&id=373&Itemid=35

(5), (7), (9), (30) và (34) Đinh Văn Liên, Phan Ngọc Bích, *Hỏi và Đáp về Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2006, tr.32, 33, 18, 59 và 61 - 62

(6) Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, trang Thành phố Hồ Chí Minh, *Cuộc đấu tranh của nhân dân Sài Gòn trước khi Đảng ra đời*, <https://tphcm.chinhphu.vn>, ngày 23/7/2011

(8) Huỳnh Văn Một, *Chuyện chưa quên*, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2007, tr.47

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.339

(11) Nay là góc đường Lê Lợi - Nguyễn Trung Trực, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

(12) Chu Lộc - Phương Thảo (tổng hợp), *Kỷ niệm 84 năm thành lập An Nam Cộng sản Đảng (9/1929 - 9/2013)*, <http://baotanglichsvu.vn>

(13), (15), (17), (18), (25), (26), (31), (33) và (43) Đặng Văn Thái (chủ biên), *Võ Văn Tần tiểu sử*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.62, 65 - 67, 72, 73, 88, 89, 106, 114 và 163

(14) Ban Tuyên giáo Trung ương, *Đề cương tuyên*

truyền Kỳ niệm 130 năm ngày sinh đồng chí Võ Văn Tấn (8/1891 - 8/2021), tr.3

⁽¹⁶⁾ Kỳ Quan, *Long An: Long trọng kỷ niệm ngày hy sinh của đồng chí Châu Văn Liêm*, <https://laodong.vn/xa-hoi>, ngày 04/6/2020

⁽¹⁹⁾ Lưu Đình Tử - liên lạc giữa Xứ ủy Nam Kỳ với Tỉnh ủy Chợ Lớn và Ngô Đức Tri - Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng

⁽²⁰⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, *Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh*, t.1 (1930 - 1945), Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 1995, tr.62

⁽²¹⁾ Xem: *Thế hệ ban đầu*, Nxb Thanh niên, Hà Nội, 1986, tr.126

⁽²²⁾ Bí danh Già Trầu xuất phát từ cách gọi của nhân dân trong vùng khi đồng chí Võ Văn Tấn cải trang để che mắt bọn mật thám

⁽²³⁾ https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C3%AD_th%C6%B0_Th%C3%A0nh_%E1%BB%A7y_Th%C3%A0nh_ph%E1%BB%91_H%E1%BB%93_Ch%C3%AD_Minh

⁽²⁴⁾ Sau mỗi lần Bí thư bị bắt là Xứ ủy Nam Kỳ bị vỡ: Ngô Gia Tự (24/02/1930 - 31/5/1930); Nguyễn Văn Tây

(02/1931 - 4/1931); Hồ Văn Long (02/1932 - 10/1932); Trương Văn Bang (1933 - 1934), Tham khảo: *Nhà cách mạng Trương Văn Bang: Người con của mảnh đất Long An trung dũng* tại <http://daidoanket.vn/nha-cach-mang-truong-van-bang-nguoi-con-cua-manh-dat-long-an-trung-dung-101523.html> và *Đặt tên Trường Trung học cơ sở mang tên Trương Văn Bang, nguyên Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ* tại <http://cand.com.vn/Xa-hoi/Dat-ten-Truong-THCS-mang-ten-Truong-Van-Bang-nguyen-Bi-thu-Xu-uy-Nam-Ky-226541>

⁽²⁷⁾ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Long An, *Những hạt giống đỏ trên đất Long An*, Nxb Long An, 1991, tr.63

⁽²⁸⁾ <https://voh.com.vn/tu-sai-gon-den-tphcm/nga-ba-giong-dia-chi-do-giao-duc-ly-tuong-cach-mang-cho-the-he-tre-407026.html>

⁽²⁹⁾, ⁽³⁶⁾, ⁽³⁷⁾, ⁽³⁸⁾, ⁽³⁹⁾, ⁽⁴⁰⁾, ⁽⁴¹⁾ và ⁽⁴²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.6, Sđd, tr.144, 300 - 304, 540, 538, 539, 544, 554 và 556

⁽³²⁾ Dương Trung Quốc, *Việt Nam những sự kiện lịch sử (1919 - 1945)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2001, tr.261

⁽³⁵⁾ Tại Hội nghị Trung ương mở rộng (25/8 - 4/9/1937), đồng chí Võ Văn Tấn được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương

NIỀM TIN CỦA DÂN - GIÁ TRỊ CỐT LÕI ...

(tiếp theo trang 35)

Đảng về phát huy dân chủ, về mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, nhất là nội dung nhân dân làm chủ và phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, để nhân dân thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp và quyền dân chủ gián tiếp thông qua đại diện của mình. Có thể khẳng định, sự thừa nhận, tín nhiệm của dân là yếu tố “chính danh” về niềm tin, để bảo đảm vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng hiện nay.

Hiện nay, đất nước đang đứng trước những cơ hội, thách thức về chính trị, kinh tế, an ninh quốc gia... đã ảnh hưởng không nhỏ đến vấn đề hòa bình, ổn định, phát triển của nhân loại do toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế mang lại. Niềm tin của nhân dân chính là giá trị cốt lõi để giữ vững lập trường, kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng để Đảng vững

lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua sóng gió, đưa đất nước phát triển. Đảng trao cho nhân dân một niềm tin có thật và khi cần nhân dân sẽ luôn bảo vệ Đảng □

¹⁾ Ý dân là ý trời, đăng trên Báo Nhân Dân, số ra ngày 31/7/1955

²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.453

³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.23

⁴⁾ Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, *Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới*, Báo Nhân Dân điện tử, ngày 30/8/2020

⁵⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.36, Nxb Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, tr.208

⁶⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.348

⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672